TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2023/QĐCNTTLH	*V, ngày 29 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Mua Chứ D, sinh năm: 1974. Địa chỉ: Tổ 14, thị trấn V, huyện V, tỉnh H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện xin Ly hôn đề ngày 30 tháng 03 năm 2023 về việc yêu cầu Ly hôn, tranh chấp về nuôi con của anh Mua Chứ D;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 05 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
- Người khởi kiện: Anh Mua Chứ D, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Tổ 14, thị trấn V, huyện V, tỉnh H.
- Người bị kiện: Chị Giàng Thị M, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 14, thị trấn V, huyện V, tỉnh H.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 05 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 05 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Mua Chứ D và Chị Giàng Thị M tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Mua Chứ D và Chị Giàng Thị M nhất trí sau khi ly hôn giao cho Chị Giàng Thị M là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con Mua Thị Ngọc L, sinh ngày 03/01/2011 và Mua Phúc V, sinh ngày 18/02/2013 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh Mua Chứ D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ (Một triệu đồng) / 1 con /

tháng. Tổng số tiền cấp dưỡng cho cả hai con là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) / tháng. Phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/6/2023 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị Giàng Thị M là người nhận số tiền cấp dưỡng hàng tháng cho các con L và V.

"Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh D và chị M có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về chia tài sản, công nợ chung:* Anh Mua Chứ D và Chị Giàng Thị M cùng nhất trí không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Ph, huyện B, tỉnh H;
- UBND thị trấn V;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền